

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
H CL  
T TV**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/HS-ST.

Ngày 14-12 -2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN H CL, T TV**

**- Thành Phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Tâm.

**- Các Hội thẩm nhân dân:**

Ông Thạch Thanh Long.

Ông Trần Anh Vũ.

***Thư ký phiên tòa:*** ông Thạch Ươn, Thư ký Tòa án nhân dân H CL, T TV.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân H CL tham gia phiên tòa:*** bà Đinh Thị Mộng Cầm, kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai, bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

- Phan Tây Đ, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2001;

Nơi sinh tại: T TV.

Nơi ĐK thường trú: ấp CG, xã PT, huyện CK, tỉnh TV.

Chỗ ở hiện nay: Khóm 6, phường 8, TPTV, T TV.

Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Cường, và bà Đinh Thị Vân; vợ: chưa có; con: không; anh chị em ruột: có 02 người (lớn sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1992).

- Tiền án: không.

- Tiền sự: không.

Bị cáo Phan Tây Đ bị bắt tạm giam từ ngày 25/8/2023 cho đến nay, bị cáo Đ có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:***

Bà Đoàn Thị Bé T, sinh năm 1973(có đơn xin xét xử mặt).

Nơi cư trú: ấp PH 1, xã BP, H CL, T TV.

***Người có nghĩa vụ và quyền lợi liên quan:***

Ông Nguyễn Anh K, sinh năm 1961 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp SB, xã LH, huyện CT, tỉnh TV.

***Người làm chứng:***

Anh Châu Hoài L, sinh năm 1996 (có đơn xin xét xử vắng mặt).  
Nơi cư trú: ấp Nguyệt Lăng A, xã BP, H CL, T TV.  
Người hỗ trợ kỹ thuật trực tuyến điểm cầu trung tâm có ông Đinh Văn Dur.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án:  
Vào khoảng 06 giờ ngày 22 tháng 8 năm 2023, bị cáo Phan Tây Đ một mình điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 65L1-7578, nhãn hiệu WAVE, màu vàng - đen đi từ nhà trọ tại Khóm 6, phường 8, TPTV, T TV đến địa bàn H CL, T TV tìm chủ sở hữu tài sản ai có sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo Phan Tây Đ điều khiển xe mô tô đi từ TPTV theo Quốc lộ 53 đến địa bàn H CL, khi qua khỏi ngã ba xã BP một đoạn thì rẽ phải vào đường nhựa (đường vào trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Hai), chạy xung quanh nhưng không tìm được tài sản để lấy trộm nên bị cáo điều khiển xe mô tô ra đầu đường nhựa đi về hướng ngã ba xã BP. Khi lưu thông đến đoạn thuộc địa phận ấp Nguyệt Lăng A, xã BP, H CL thì bị cáo Phan Tây Đ phát hiện bà Đoàn Thị Bé T, sinh năm 1973, nơi cư trú ấp PH 1, xã BP, H CL, T TV đang điều khiển xe đạp điện cùng chiều phía trước, trong túi áo khoác bên phải của bà T có để một điện thoại di động nên bị cáo nảy sinh ý định cướp giật điện thoại của bà T để bán lấy tiền tiêu xài. Nghĩ là làm, bị cáo nhanh chóng điều khiển xe mô tô tăng ga, tiếp cận cặp bên phải của bà T, dùng tay trái giật lấy điện thoại di động trong túi áo khoác bên phải của bà T làm bà T ngã xe té xuống mặt đường nhựa, bị cáo Phan Tây Đ bỏ điện thoại vừa giật được vào túi quần đang mặc rồi tăng ga bỏ chạy. Sau đó, bị cáo ghé vào tiệm cầm đồ của ông Nguyễn Anh K, sinh năm 1961, nơi cư trú ấp SB, xã LH, huyện CT, T TV cầm điện thoại di động vừa cướp giật được với giá 500.000 đồng, khi cầm cố không nói nguồn gốc tài sản từ đâu mà có. Số tiền có được, bị cáo Phan Tây Đ đã tiêu xài cá nhân hết 400.000 đồng, còn lại 100.000 đồng.

Sự việc xảy ra, bà Đoàn Thị Bé T bị thương nặng, được người thân đưa đến Bệnh viện đa khoa T TV điều trị. Đến ngày 23 tháng 8 năm 2023, bà Đoàn Thị Bé T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H CL trình báo sự việc. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H CL tiến hành xác minh, mời bị cáo Phan Tây Đ đến làm việc, tại Cơ quan điều tra bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H CL ra yêu cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 38/KL-ĐGTS ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự H CL xác định 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8, màu xanh, màn hình cảm ứng tại

thời điểm bị chiếm đoạt ngày 22 tháng 8 năm 2023 có giá trị là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 25 tháng 10 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H CL ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích và cơ chế hình thành vết thương của bà Đoàn Thị Bé T. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 343/2023/KLTTCT-TTPY ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế T TV kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Đoàn Thị Bé T tại thời điểm giám định là 30%. Cơ chế hình thành vết thương do ngoại lực tác động ngã va đập trực tiếp vào vật tày cứng, hướng từ trên xuống.

- Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H CL tạm giữ:

+ Tiền Việt Nam đồng: 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu Nokia, màu xanh, số seri 1: 357336082410819, số seri 2: 357336084832812, gắn thẻ sim số thuê bao 0706789091 và thẻ sim số thuê bao 0327665874, điện thoại đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 65L1-7578, nhãn hiệu WAVE, màu vàng - đen.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8, màu xanh, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 869844041969339, số IMEI2: 869844042959339.

+ 01 (một) xe đạp điện màu sơn đỏ trắng, nhãn hiệu HKbike.

+ 01 (một) áo khoác nữ màu nâu.

- Xử lý đồ vật tài liệu và vật chứng: đã trả lại cho bà Đoàn Thị Bé T:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8, màu xanh, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 869844041969339, số IMEI2: 869844042959339.

+ 01 (một) xe đạp điện màu sơn đỏ trắng, nhãn hiệu HKbike.

+ 01 (một) áo khoác nữ màu nâu.

- Hiện đang tạm giữ:

+ Tiền Việt Nam đồng: 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

+ 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu Nokia, màu xanh, số seri 1: 357336082410819, số seri 2: 357336084832812, gắn thẻ sim số thuê bao 0706789091 và thẻ sim số thuê bao 0327665874, điện thoại đã qua sử dụng.

+ 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 65L1-7578, nhãn hiệu WAVE, màu vàng - đen.

Đối với ốp lưng điện thoại màu hồng, bị cáo Phan Tây Đ khai nhận đã vứt bỏ ven đường trước khi đi cầm cố, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H CL đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

- Về trách nhiệm dân sự: bị hại Đoàn Thị Bé T đã nhận lại tài sản bị cướp giật nên không yêu cầu bồi thường; về chi phí điều trị, tổn thất tinh thần bà tự nguyện không yêu cầu bị cáo Phan Tây Đ phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào.

Tại các biên bản ghi lời khai cũng như bản tự khai của bị cáo Phan Tây Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi Cướp giật tài sản của mình.

Tại bản cáo trạng số: 65/CT-VKS-HS, ngày 23/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long đã truy tố bị cáo Phan Tây Đ đã phạm vào tội “Cướp

giật tài sản” theo quy định tại điểm d,e, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đ thừa nhận nội dung bản cáo trạng xác định hành vi phạm tội của bị cáo là đúng, bị cáo Đ không bổ sung gì thêm nội dung bản cáo trạng.

Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo Phan Tây Đ về tội “Cướp giật tài sản”. Sau khi phân tích, đưa ra các tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm d, e, Khoản 2, Điều 171; Điều 38; điểm s, Khoản 1,2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt:

Phạt bị cáo Phan Tây Đ, từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/8/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại Đoàn Thị Bé T đã nhận lại được tài sản bị cướp giật là chiếc điện thoại, nên không có yêu cầu bồi thường thiệt hại về khoản nào đối với bị cáo Đ. Người có quyền lợi liên quan ông Nguyễn Anh K không có yêu cầu bồi thường, nên không xem xét.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47;48 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Đối với xe mô tô mang biển kiểm soát 65L1- 7578, nhãn hiệu WAVE, màu vàng - đen, số khung : RRKWCH2UM7XD04603, số máy: VTT37JL1P52FMH 004603 do bị cáo Phan Tây Đ mua lại từ người khác làm phương tiện đi lại, khi mua không có hợp đồng mua bán, không làm thủ tục sang tên theo quy định. Qua tra cứu dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu truy nã, truy tìm của Bộ Công an xác định xe mô tô biển kiểm soát 65L1-7578 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng lưu trữ tại Văn phòng cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an. Từ đó, Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung Ngân sách Nhà nước : 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu WAVE, màu vàng - đen, có gắn biển số: 65L1-7578, số khung: RRKWCH2UM7XD04603, số máy VTT37JL1P52FMH 004603, là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng tiền Việt Nam do bị cáo Đ phạm tội mà có.

- Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Phan Tây Đ, 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu NoKia, màu xanh, số seri 1: 357336082410819, số seri 2: 357336084832812, gắn thẻ sim số thuê bao 0706789091 và thẻ sim số thuê bao 0327665874, điện thoại đã qua sử dụng.

- Đề nghị tiếp tục quản lý 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu NoKia, màu xanh, số seri 1: 357336082410819, số seri 2: 357336084832812, của bị cáo Đ để đảm bảo việc thi hành án.

Phần tài sản của bị hại Đoàn Thị Bé T cơ quan Điều tra đã xử lý trả lại xong, nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Phan Tây Đ phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Đối với ông Nguyễn Anh K: vào ngày 22 tháng 8 năm 2023 có nhận cầm cố 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8, màu xanh, màn hình cảm ứng từ bị cáo

Phan Tây Đ với giá 500.000 đồng, khi cầm cổ bị cáo không nói và ông hoàn toàn không biết nguồn gốc tài sản từ đâu mà có. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H CL không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông K là có căn cứ. Ông Nguyễn Anh K tự nguyện giao nộp lại điện thoại di động đã cầm cổ từ bị cáo Phan Tây Đ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào.

Tại phiên tòa hôm nay bị hại là bà Bé T có đơn xin xét xử vắng mặt không có yêu cầu bồi thường khoản tiền nào, người liên quan ông Nguyễn Anh K có đơn xin xét xử vắng mặt và ông cũng không có yêu cầu bị cáo Đ bồi thường cho ông số tiền 500.000 đồng cầm điện thoại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có nghĩa vụ và quyền lợi liên quan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Tây Đ đã khai nhận hết hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo Đ phù hợp với lời khai của bị hại Đoàn Thị Bé T và các lời khai của người liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra và khớp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do bị cáo Đ muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên nảy sinh ý định đi cướp giật tài sản, bị cáo dùng xe mô tô biển số 65L1-7578 chạy theo Quốc lộ 53 lợi dụng sơ hở của bị hại Bé T đang điều khiển xe đạp điện một mình chạy trên Quốc lộ 53 đoạn gần ngã ba xã BP, bị cáo ép sát dùng tay trái giật điện thoại di động bỏ trong túi áo khoác của bà Bé T làm bà Bé T té ngã xuống mặt lộ nhựa bị thương tích nặng tỉ lệ thương tật 30%, bị cáo Đ đã lấy điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 8, màu xanh màn hình cảm ứng của bà Bé T và nhanh chóng tẩu thoát.

Bị cáo Tây Đ vứt bỏ ốp lưng điện thoại vừa cướp giật được của bà Bé T và chạy đến tiệm cầm đồ của ông Nguyễn Anh K cầm với số tiền là 500.000 đồng, số tiền này bị cáo Tây Đ đã tiêu xài hết 400.000 đồng và còn lại 100.000 đồng bị cáo cất giữ.

Sự việc được bị hại Đoàn Thị Bé T tố giác đến Cơ quan Công an vào ngày 23 tháng 8 năm 2023. Sau khi tiếp nhận tin báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H CL, T TV mời bị cáo Phan Tây Đ đến làm việc bị cáo thừa nhận hết toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Từ đó kết luận vào ngày 22/8/2023 bị cáo Phan Tây Đ cướp giật tài sản của bị hại Đoàn Thị Bé T có giá trị là 1.500.000 đồng.

Với những tình tiết chứng minh trên, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Tây Đ phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, e, Khoản 2, Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Xét với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo Đ có đầy đủ năng lực hành vi, biết nhận thức được việc làm nào đúng, việc làm nào sai như bao người khác trong xã hội, lẽ ra bị cáo phải lo làm ăn lương thiện, tạo cho mình một nghề nghiệp ổn định phù hợp để nuôi sống bản thân và

góp phần xây dựng xã hội, đất nước giàu đẹp, nhưng ở đây ngược lại bị cáo không làm được mà kiếm tiền xài bằng cách ra tay nhấc tâm giật điện thoại làm bà Bé T té xuống mặt lộ dẫn đến chấn thương cột sống thắt lưng, thương tích nặng tỉ lệ 30%, hành vi của bị cáo là trái pháp luật, lợi dụng sự lưu thông trên đường của bị hại, bị cáo nhanh tay cướp giật tài sản chiếc điện thoại di động và dùng xe mô tô tẩu thoát không ai đuổi kịp nhằm mục đích đem cầm lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo Đ không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của cá nhân bị hại, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương, làm nhân dân hoang mang, lo sợ không an tâm sản xuất. Hành vi của bị cáo Đ là có tính toán lên kế hoạch trước, mới ra tay thực hiện một cách trót lọt, nên cần xử lý thật nghiêm. Hành vi này của bị cáo Đ là quá xem thường pháp luật.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Phan Tây Đ, cũng cần xem xét bị cáo thực hiện hành vi một mình cướp giật điện thoại và đem cầm lấy tiền nhằm mục đích tiêu xài cá nhân, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có người thân ông nội Phan Văn Đây là Liệt sĩ, sau khi sự việc xảy ra cơ quan điều tra đã thu hồi toàn bộ tài sản bị cáo cướp giật được trả cho bị hại, về nhân thân của bị cáo Đ chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử nghĩ cần lên cho bị cáo Phan Tây Đ một mức án thật nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa răn đe chung cho toàn xã hội.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an H CL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân H CL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra ghi lời khai bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng qui định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Đoàn Thị Bé T có đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu bị cáo Đ bồi thường khoản nào. Hội đồng xét xử không xem xét

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Anh K có đơn xét xử vắng mặt không có yêu cầu bị cáo Đ bồi thường số tiền 500.000 đồng. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47; 48 của Bộ Luật hình sự; khoản 2, khoản 3, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước : 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu WAVE, màu vàng - đen, có gắn biển số kiểm soát : 65L1-7578, số khung: RRKWCH2UM7XD04603, số máy: VTT37JL1P52FMH 004603 đã qua sử dụng, do bị cáo Phan Tây Đ dùng làm phương tiện đi cướp giật tài sản.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: số tiền 100.000 đồng Việt Nam do bị cáo Đ phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo Phan Tây Đ, 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu NoKia, màu xanh, số seri 1: 357336082410819, số seri 2:

357336084832812, gắn thẻ sim số thuê bao 0706789091 và thẻ sim số thuê bao 0327665874, điện thoại đã qua sử dụng.

- Cần tiếp tục quản lý 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhấn hiệu NoKia, màu xanh, số seri 1: 357336082410819, số seri 2: 357336084832812, để đảm bảo việc thi hành án.

Trách nhiệm dân sự: Do bị hại Đoàn Thị Bé T, và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Anh K không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo Phan Tây Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy quan điểm luận tội và đề nghị mức hình phạt tù của Kiểm sát viên đối với bị cáo Đ là đúng tương xứng với hành vi của bị cáo, về phần đề nghị xử lý tang vật và trách nhiệm dân sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Phan Tây Đ, phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng: điểm d, e, Khoản 2, Điều 171; Điều 38; điểm s, Khoản 1, 2 Điều 51; của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Tây Đ, 04 (bốn) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo Đ ngày 25/8/2023.

#### **- Về trách nhiệm dân sự:**

Do bị hại Đoàn Thị Bé T, và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Anh K không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- **Về vật chứng của vụ án:** Căn cứ Khoản 2, Khoản 3, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 47; 48 của Bộ Luật hình sự:

+ **Tuyên trả lại :** cho bị cáo Phan Tây Đ, 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhấn hiệu NoKia, màu xanh, số seri 1: 357336082410819, số seri 2: 357336084832812, gắn thẻ sim số thuê bao 0706789091 và thẻ sim số thuê bao 0327665874, điện thoại đã qua sử dụng.

Tiếp tục quản lý 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhấn hiệu NoKia, màu xanh, số seri 1: 357336082410819, số seri 2: 357336084832812, để đảm bảo việc thi hành án.

#### **+ Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước gồm:**

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAVE, màu vàng - đen, có gắn biển số: 65L1-7578, số khung: RRKWCH2UM7XD04603, số máy: VTT37JL1P52FMH 004603. Số tiền 100.000 đồng Việt Nam.

- **Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Tây Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của đương sự.

**Nơi nhận:**

- TAND T TV;
- Sở Tư pháp T TV;
- VKS H CL;
- Công an H CL.
- Bị cáo, bị hại và các đ/s;
- Cơ quan thi hành án.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Tâm**

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ PHIÊN TÒA**





